

Bản án số: 18/2022/HSST

Ngày 31/3/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lương Thị Ngọc Hà.

****Các Hội thẩm nhân dân:*** - 1. Ông Ninh Văn Trung.

-2. Bà Nguyễn Thị Công Mừng.

**** Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

****Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Khắc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo;

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn D, sinh năm 1953 (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị N, sinh năm 1961; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 08/12/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

**** Bị hại:***

Hoàng Minh T - Sinh ngày 11/10/2004 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1984 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Leo Văn P - Sinh năm 1991 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
2. Anh Phạm Thế A, sinh năm 2004 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
3. Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Nông Thắng B, sinh năm 1973 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. Leo Văn S, sinh năm 1977(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Lưu Văn Q, sinh năm 1979(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

7. Vi Văn T2, sinh năm 2004 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp cho Phạm Thế A:

Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1984 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

• **Người làm chứng:**

Trần Văn T3, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/12/2021, Nguyễn Văn V cùng Leo Văn P và Trần Văn T3 là người cùng thôn đi bộ từ nhà V đến khu vực ngã ba thôn S. Đến đây, P đi về nhà mình, còn V và T tiếp tục đi ra quán điện thoại cách đó khoảng 50 mét để mua thẻ điện thoại. Lúc này tại quán Thẩm mỹ Đài Việt Tuyết Nhi của gia đình chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984, trú tại thôn S, xã T, huyện L, đang tổ chức sinh nhật cho con trai chị T1 là cháu Phạm Thế A, sinh năm 2004, có nhiều xe mô tô các loại để ở sân và bên ngoài lề đường trước cửa nhà chị T1. Trong đó có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha, màu sơn: Xanh - đen, BKS: 98E1-730.27 của cháu Hoàng Minh T, sinh năm 2004, trú tại thôn L, xã H, huyện L, đến chơi dựng ở khu vực trước cửa, sát lề đường. Quan sát thấy không có ai trông giữ nên V nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên. V có rủ T3 cùng trộm cắp nhưng T3 không đồng ý, nên đã tự mình trộm cắp chiếc xe nêu trên. V tiến lại gần chiếc xe mô tô, gạt chân chống, sau đó vừa ngồi lên xe đẩy, vừa dong xe đi đến nhà của P và cất giấu vào vườn cam trong nhà P để sau này sẽ mang đi tiêu thụ. Sau đó V đi bộ quay lại ngã ba thôn S, gặp và kể cho T3 biết V đã trộm cắp được chiếc xe mô tô, sau đó cùng đi về nhà T3 chơi. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, anh Hoàng Minh T phát hiện bị mất chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên nên đã trình báo Công an xã T, huyện L đề nghị giải quyết.

Cùng ngày 07/12/2021 Trần Văn T3 có gọi điện thoại báo cho ông Nông Thắng B, sinh năm 1973, trú tại thôn S, xã T, huyện L, là Công an viên xã T, huyện L báo về việc Nguyễn Văn V đã trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô, rủ T3 cùng trộm cắp nhưng T3 không đồng ý. Đến ngày 08/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tiếp nhận đơn tố giác về tội phạm của Trần Văn T3 về việc Nguyễn Văn V trộm cắp tài sản tại thôn Sậy, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn.

Ngày 07/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành truy tìm và phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn: Xanh - đen, BKS: 98E1-730.27 tại vườn cam của gia đình Leo Văn P có lý lịch nêu trên. Ngày 02/01/2022 tiến hành làm việc với người bị hại Hoàng Minh T xác định chiếc xe mô tô đã thu giữ được, có đặc điểm nêu trên chính là chiếc xe mô tô mà T bị trộm cắp vào tối ngày 07/12/2021 tại thôn Sậy, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn: Xanh - đen, BKS: 98E1-730.27 có đặc điểm nêu trên có nguồn gốc do Hoàng Minh T mua từ tháng 07/2019 với giá 19.800.000 đồng. Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông

cơ giới đường bộ ngày 08/12/2021 và Thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng ngày 27/01/2022 của Công an huyện Lục Ngạn, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Đen – bạc, mang biển số: 98E1-730.27, số máy: JA39E1606700, số khung: RLHJA391XLY268462 thuộc quyền sở hữu của Hoàng Minh T, sinh năm 2004, trú tại thôn L, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang, không có trong cơ sở xe vật chứng.

Ngày 08/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 177 đối với 01 (một) chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 164 ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn xác định: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, BKS 98E1-730.27 có đặc điểm nêu trên, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là **13.860.000** đồng.

Cùng ngày 07/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành thu giữ 01 (một) đoạn video có độ dài 01 phút 12 giây được trích xuất từ camera an ninh của gia đình ông Leo Văn S, sinh năm 1977, trú tại thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, được niêm phong theo quy định. Ngày 08/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tiến hành mở đoạn video nêu trên cho Trần Văn T3 và Leo Văn P xác định nội dung bên trong, kết quả T3 xác định người xuất hiện trong video là Nguyễn Văn V, là người mà tối ngày 07/12/2021 đã rủ T3 trộm cắp tài sản là 01 (một) chiếc xe mô tô; P xác định người xuất hiện trong video là Nguyễn Văn V, là người đã một mình điều khiển 01 (một) chiếc xe mô tô đi vào cổng nhà P, sau đó đi bộ ra tuyến đường chính hướng về phía ngã ba thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Ngày 07/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tiến hành mở đoạn video nêu trên cho Nguyễn Văn V xác định nội dung bên trong, kết quả V xác định người xuất hiện trong video là bản thân V, đang một mình dong chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đến nhà Leo Văn P, sau đó đi bộ quay lại. Khi sự việc xảy ra, V mặc quần bò dài, màu xanh; áo khoác dạng áo phao, màu xám. Ngày 15/12/2021 tiến hành cho người bị hại Hoàng Minh T xem đoạn video nêu trên, xác định nội dung bên trong, kết quả xác định người đàn ông xuất hiện trong video, mặc áo khoác xám, quần bò màu xanh, đi giày màu đen, không đội mũ dắt xe của T dong về hướng đi xã K.

Ngày 08/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho Nguyễn Văn V xác định hiện trường đối với vị trí V trộm cắp và cất giấu tài sản là chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên. Ngày 18/01/2022 tiến hành cho người bị hại Hoàng Minh T và người liên quan Vi Văn T2 xác định vị trí để chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên trước khi bị trộm cắp. Kết quả xác định hiện trường của V, T và T2 về vị trí để xe và trộm cắp xe mô tô là phù hợp với nhau.

Ngày 12/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành khám xét nơi ở, chỗ ở của Nguyễn Văn V tại thôn S, xã T, huyện L, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản cáo trạng số: 17/ CT - VKS - HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với các bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc quần bò dài, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo khoác dạng áo phao, màu xám đã qua sử dụng.

Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về các kết luận định giá tài sản và thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với vật chứng đã thu được. Do vậy đủ căn cứ xác định khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/12/2021 tại thôn S, xã T, huyện L, Nguyễn Văn V đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha, màu sơn: Xanh – đen, BKS: 98E1-730.27 của anh Hoàng Minh T có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là **13.860.000** đồng.

Vì vậy bản cáo trạng số 11/ CT - VKS - HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân trong quản lý tài sản nên phải lên một bản án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tiền sự, nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tài sản trộm cắp có giá trị lớn, nên Hội đồng xét xử áp dụng điều Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cao hơn mức khởi điểm mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với Trần Văn T3 có được V rủ cùng trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Tuy nhiên T3 không đồng ý cùng thực hiện, nhưng sau đó V có nhờ T3 đến nhà P để đặt vấn đề cho gửi xe mô tô sau khi trộm cắp được. Nhưng T3 đã điện báo cho Công an xã T, huyện L về việc V trộm cắp xe mô tô. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không buộc T3 phải chịu trách nhiệm hình sự cùng với V là có căn cứ.

Đối với Leo Văn P không được bàn bạc, thống nhất và không được biết việc Nguyễn Văn V trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên, không biết việc Nguyễn Văn V cất giấu tài sản do trộm cắp được mà có tại vườn cam của gia đình, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự đối với Leo Văn P là có căn cứ.

Đối với Vi Văn T2 có hành vi dắt xe mô tô của Hoàng Minh T ra ngoài để lấy xe của mô tô của T2, đang để phía bên trong xe mô tô của T, xong T2 không để xe mô tô của T lại vị trí ban đầu nhưng cũng không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên của Hoàng Minh T, không được bàn bạc, thống nhất ý chí hay giúp sức gì cho Nguyễn Văn V về việc trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vi Văn T2 là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Hoàng Minh T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu hay đề nghị V phải bồi thường thiệt hại. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Ngày 04/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Hoàng Minh T 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda wave, BKS: 98E1-730.27 có đặc điểm nêu trên. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với số vật chứng còn lại, bao gồm: 01 (một) chiếc quần bò dài, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo khoác dạng áo phao, màu xám đã qua sử dụng là trang phục bị cáo sử dụng khi phạm tội, ít giá trị, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Các Điều 3; 21; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 12 (mười hai) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc quần bò dài, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo khoác dạng áo phao, màu xám đã qua sử dụng.

*Án phí: Căn cứ Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Các Điều 3; 21; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà